

Số: ~~1377~~ /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Công trình: Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Bình Định

Hạng mục: Khối nhà chính, nhà xử lý chất thải rắn, nhà đặt máy phát điện dự phòng, sân đường bê tông nội bộ, bể nước ngầm và phòng chống mối

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 180/TTr-STC ngày 16/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- **Công trình:** Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Bình Định.

Hạng mục: Khối nhà chính, nhà xử lý chất thải rắn, nhà đặt máy phát điện dự phòng, sân đường bê tông nội bộ, bể nước ngầm và phòng chống mối.

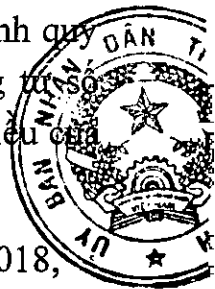
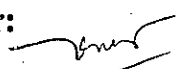
- **Chủ đầu tư:** Sở Y tế Bình Định.

- **Địa điểm xây dựng:** Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Thời gian khởi công:** 28/9/2011 - **Hoàn thành:** 30/10/2014.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:



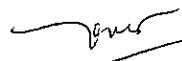
Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	23.834.695.000	23.238.231.000	596.464.000
- Vốn TW hỗ trợ mục tiêu đầu tư y tế tuyến tỉnh, huyện		15.824.932.000	
+ Năm 2011		2.596.449.000	
+ Năm 2012		3.988.483.000	
+ Năm 2013		4.540.000.000	
+ Năm 2014		4.700.000.000	
- Vốn sở xố kiến thiết		4.108.728.000	
+ Năm 2012		1.700.000.000	
+ Năm 2013		908.728.000	
+ Năm 2014		500.000.000	
+ Năm 2015		1.000.000.000	
- Vốn CQSD đất năm 2013		1.500.000.000	
- Vốn ĐTTT năm 2014		2.000.000.000	
- Vốn đã thu hồi		195.429.000	

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
	Tổng cộng	32.451.286.579	23.834.695.000
1	Chi phí xây lắp	25.724.774.130	20.634.212.000
2	Chi phí thiết bị	1.044.153.204	861.592.000
3	Quản lý dự án đầu tư	564.262.219	505.446.000
4	Tư vấn đầu tư xây dựng công trình	1.925.411.235	1.620.683.000
-	Chi phí khảo sát địa chất	119.927.441	119.926.000
-	Lập dự án đầu tư xây dựng	159.337.797	0
-	Chi phí thẩm tra dự án đầu tư xây dựng	23.947.442	0
-	Chi phí lập thiết kế bản vẽ TC và DT	683.540.360	683.540.000
-	CP thẩm tra thiết kế bản vẽ TC và DT	87.948.163	87.948.000
-	Lập HSMT, phân tích ĐG HSĐT	68.607.629	27.000.000
-	CP giám sát thi công - thiết bị công trình	579.335.113	527.969.000



Số TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
-	Chứng nhận sự phù hợp CL CTXD	202.767.290	174.300.000
-	Chi phí khác	242.568.829	212.762.000
-	Lệ phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	5.579.953	5.579.000
-	Lệ phí thẩm định thiết kế BVTC và DT	16.601.857	0
-	CP thẩm định kết quả LCNT	2.651.423	0
-	CP HĐ TV giải quyết kiến nghị của nhà thầu về KQ LCNT	2.651.423	0
-	Bảo hiểm công trình	66.222.191	66.200.000
-	CP thẩm tra phê duyệt QT	54.536.588	140.983.000
-	CP kiểm toán	94.325.394	0
6	Dự phòng chi	2.950.116.962	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			23.834.695.000	23.834.695.000
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			23.834.695.000	23.834.695.000

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	23.834.695.000	
1. Đã bố trí:	23.433.660.000	
- Vốn TW hỗ trợ mục tiêu đầu tư y tế tuyến tỉnh, huyện	15.824.932.000	
+ Năm 2011	2.596.449.000	
+ Năm 2012	3.988.483.000	
+ Năm 2013	4.540.000.000	
+ Năm 2014	4.700.000.000	
- Vốn sở xố kiến thiết	4.108.728.000	

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
+ Năm 2012	1.700.000.000	
+ Năm 2013	908.728.000	
+ Năm 2014	500.000.000	
+ Năm 2015	1.000.000.000	
- Vốn CQSD đất năm 2013	1.500.000.000	
- Vốn ĐTTT năm 2014	2.000.000.000	
2. Vốn đã thu hồi	195.429.000	
3. Vốn thanh toán tiếp	596.464.000	

* Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 19/12/2018 (BCQT) là:

- Tổng nợ phải thu (Quản lý dự án):	0 đ
- Tổng nợ phải trả:	596.464.000 đ
+ Quản lý dự án:	120.652.000 đ
+ Tư vấn đầu tư:	334.829.000 đ
. Chi phí lập thiết kế bản vẽ TC và DT:	83.745.000 đ
. CP giám sát thi công - thiết bị công trình:	76.784.000 đ
. Chứng nhận sự phù hợp CL CTXD:	174.300.000 đ
+ Chi phí khác (CP thẩm tra phê duyệt QT):	140.983.000 đ

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

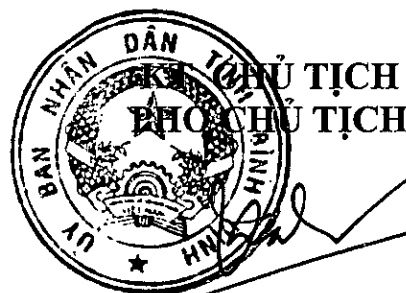
Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	23.834.695.000	

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ đầu tư, Thủ trưởng đơn vị tiếp nhận tài sản và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP VX;
- Lưu VP, K15.



Nguyễn Tuấn Thanh